

BẢN TIN

HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI

Số 01, tháng 02/2025

www.tbt.gov.vn



Kế hoạch Công tác về Thương mại Điện tử của WTO: Tăng cường thu hẹp Khoảng cách Số

Bản tin TBT | 1

MỤC LỤC

Vấn đề hôm nay

3

Kế hoạch Công tác về Thương mại Điện tử của WTO: Tăng cường thu hẹp Khoảng cách Số



Hàng rào kỹ thuật trong thương mại

5

Danh mục thông báo TBT đã tiếp nhận từ 01/02/2025 - 10/02/2025

7

Tin cảnh báo TBT số 01 tháng 02/2025

10

Danh mục Tiêu chuẩn, Quy chuẩn kỹ thuật và văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến TBT mới ban hành

Quan ngại thương mại

12

Quy định về quản lý chất thải pin của Ấn Độ



Tranh chấp thương mại về TBT của WTO

15

Hệ thống giải quyết tranh chấp của WTO – Những điều cần biết (Phần 04)



Kế hoạch Công tác về Thương mại Điện tử của WTO: Tăng cường thu hẹp Khoảng cách Số

Ngày 28 tháng 01 năm 2025, tại phiên họp nhằm thảo luận Kế hoạch công tác về thương mại điện tử, các nước Thành viên WTO đã trao đổi quan điểm về những công tác cần thực hiện để thu hẹp khoảng cách số giữa tất cả các nước Thành viên WTO, đặc biệt tập trung vào cơ sở hạ tầng kỹ thuật số, kết nối và quyền truy cập internet.

Tại phiên họp, các nước Thành viên đã nhấn mạnh vai trò của WTO trong việc thúc đẩy tiến bộ trong lĩnh vực thương mại điện tử và chia sẻ các sáng kiến ở cấp quốc gia nhằm cải thiện các điều kiện cho lĩnh vực này.



Ảnh: Toàn cảnh phiên họp của WTO thảo luận Kế hoạch Công tác về Thương mại Điện tử (Nguồn: WTO)

Một trong những chủ đề chính được thảo luận là nhu cầu tăng cường đầu tư vào cơ sở hạ tầng kỹ thuật số và nâng cao năng lực và xây dựng các khuôn khổ pháp lý cho thương mại điện tử. Các nước Thành viên đã nêu bật những thách thức mà các nền kinh tế đang

phát triển và các nước kém phát triển nhất phải đối mặt, bao gồm hạn chế về kết nối băng thông rộng, thiếu hụt kỹ năng số và những quy định chưa phù hợp với thực tiễn.

Bên cạnh đó, các nước Thành viên cũng nhấn mạnh tầm quan trọng của công nghệ thông tin và truyền thông (ICT) và hệ thống thanh toán linh hoạt hỗ trợ cho giao dịch thương mại điện tử. Phiên họp cũng khẳng định tầm quan trọng của hệ thống luật lệ trong lĩnh vực kỹ thuật số, chẳng hạn như Hiệp định về Công nghệ thông tin và lệnh hoãn thi hành thương mại điện tử¹, trong việc thúc đẩy đầu tư quốc tế và kết nối kỹ thuật số.

Vai trò của WTO được đánh giá là rất quan trọng trong việc tạo diễn đàn để các nước Thành viên thảo luận và hợp tác với các bên liên quan ngoài tổ chức. Các nước Thành viên cũng đề xuất tổ chức các buổi làm việc riêng để kết nối các nền kinh tế đang phát triển và các nước kém phát triển nhất với những nguồn hỗ trợ sẵn có. Ngoài ra, các nước Thành viên bày tỏ sự quan tâm đến việc hợp tác với các tổ chức quốc tế khác như Cơ quan Thương mại và Phát triển của Liên hợp quốc (UNCTAD), OECD, Trung tâm Thương mại Quốc tế, Liên minh Viễn thông Quốc tế và Ngân hàng Thế giới nhằm cung cấp hỗ trợ kỹ thuật và các chương trình nâng cao năng lực.

Các nước Thành viên cũng đã chia sẻ về các sáng kiến quốc gia nhằm thu hẹp khoảng cách số, bao gồm: hỗ trợ cho các nghiên cứu khu vực về nền kinh tế số và các hệ thống trực tuyến để giảm chi phí kinh doanh và thúc đẩy các hệ sinh thái số toàn diện, triển khai các chương trình tập trung vào phát triển kỹ năng số và cơ sở hạ tầng số, mở rộng kết nối cáp internet ở các khu vực chưa được phục vụ đầy đủ, thúc đẩy quyền truy cập internet an toàn và kiến thức số, cải thiện mạng internet và mạng di động, phát triển kiến thức số và kỹ năng số cho phụ nữ và các nhóm dễ bị tổn thương...

Phiên thảo luận tiếp theo sẽ diễn ra vào ngày 17/2/2025, dự kiến tập trung vào các khuôn khổ pháp lý và quy định cần thiết, bảo vệ người tiêu dùng, quyền riêng tư, bảo vệ dữ liệu và an ninh mạng.

Lệnh hoãn thương mại điện tử được thông qua năm 1998 là cam kết của các nước Thành viên WTO về việc tiếp tục thực hiện không áp dụng thuế hải quan (thuế quan) đối với các giao dịch điện tử.

DANH MỤC CÁC THÔNG BÁO NHẬN ĐƯỢC
TỪ 01/02/2025 - 10/02/2025

Nước thông báo	Số lượng TB	Vấn đề thông báo
Á-rập Xê-út	9	Thịt cá, Nhà xưởng, Nước giải khát, Thực phẩm bao gói sẵn, Dầu ăn, Xe điện.
Bahrain	3	Thịt, Thực phẩm bao gói sẵn, Xe điện.
Brazil	1	Nước ép hoa quả.
Canada	1	Thực phẩm bao gói sẵn.
Chile	16	LPG, Thiết bị công nghiệp, Máy xay, Thiết bị điện gia dụng, Bếp củi, Phân bón, Thuốc trừ sâu.
Đài Loan	1	Tủ lạnh.
Đan Mạch	1	Ngũ cốc.
Hoa Kỳ	7	Hoá chất, Đèn chiếu sáng, Thiết bị điện gia dụng, Năng lượng hạt nhân, Cũi trẻ em.
Indonesia	4	Chứng nhận Halal.
Israel	4	VLXD, Viễn thông.
Kuwait	3	Thịt, Thực phẩm bao gói sẵn, Xe điện.
Madagasca	1	Ca-cao.
Liên minh châu Âu	1	Thực phẩm hữu cơ.
Madagasca	1	Ca-cao.
Nhật Bản	1	Thiết bị viễn thông không dây.
Oman	3	Thịt, Thực phẩm bao gói sẵn, Xe điện.
Paraguay	2	Nhiên liệu, Khoáng chất.
Qatar	3	Thịt, Thực phẩm bao gói sẵn, Xe điện.
Thái Lan	8	Chế phẩm thực vật, Nước khoáng đóng chai, Đá lạnh.
UAE	4	Thịt, Thực phẩm bao gói sẵn, Xe điện.
Uganda	1	Dầu mỏ.
Uruguay	1	Hoá chất.
Vương quốc Anh	1	Giấy ướt.
Việt Nam	1	Dược phẩm
Yemen	3	Thịt, Thực phẩm bao gói sẵn, Xe điện.

Nước thông báo	Số lượng TB	Vấn đề thông báo
Tổng số Thông báo	80	



TIN CẢNH BÁO 01/02/2025 – 10/02/2025

Dự thảo Quy định đối với Nước uống đóng chai của Thái Lan



Ngày 06/02/2025, Thái Lan thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo Quy định của Bộ trưởng Sức khỏe cộng đồng (MOPH) đối với Nước uống đóng chai nhằm thay thế Quy định (Số. 61) B.E. 2524 (1981)

Dự thảo Quy định làm rõ định nghĩa về "nước uống đóng chai" bao gồm "nước được xác định theo

nguồn gốc" (ví dụ: nước suối) và "nước có ga"; phương pháp xử lý chọn lọc đối với nước được xác định theo nguồn gốc; tiêu chuẩn chất lượng vật lý, vi sinh và hóa học, bao gồm mức độ ô nhiễm tối đa; hàm lượng phụ gia thực phẩm (cacbon dioxit) theo thông báo của MOPH về Phụ gia thực phẩm, yêu cầu ghi nhãn phải theo thông báo của MOPH về Ghi nhãn thực phẩm đóng gói sẵn. Đặc biệt, tên thực phẩm hoặc nhãn hiệu hoặc biểu tượng hoặc tên thương hiệu, số sê-ri thực phẩm và thể tích phải được cung cấp trên chai bằng các kỹ thuật không ghi nhãn (ví dụ: dập nổi, khắc trực tiếp lên vỏ) cùng với nhãn kỹ thuật số trên nắp chai.

Dự thảo dự kiến sẽ có hiệu lực ngay sau ngày đăng tải trên Công báo Chính phủ Thái Lan. Các nước Thành viên WTO có 60 ngày kể từ ngày thông báo để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2025/TBT/THA/25_01182_00_x.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/THA/761.

Dự thảo Quy định về Sản phẩm bổ trợ thể thao của các nước vùng Vịnh



Ngày 06/02/2025, các nước vùng Vịnh gồm UAE, Bahrain, Kuwait, Oman, Qatar, Ả-rập và Yemen đã thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo Quy định về Sản phẩm bổ trợ thể thao do Cơ quan Thực phẩm và Dược phẩm Ả-rập xây dựng.

Dự thảo quy định kỹ thuật này áp dụng cho các sản phẩm bổ trợ thể thao bao gồm thực phẩm và đồ uống cho thể thao (dạng bột, chất lỏng, viên nhai hoặc viên sủi bọt và kẹo thanh), và chủ yếu bao gồm carbohydrate, chất béo, protein hoặc axit amin, và một hoặc nhiều thành phần sau đây: axit amin, vitamin và khoáng chất hoặc chiết xuất thực vật, và không được sử dụng cho mục đích giảm cân hoặc như một phần của phương pháp điều trị y tế.

Các nước vùng Vịnh chưa đưa ra thời gian dự kiến ban hành và có hiệu lực của dự thảo. Các nước Thành viên WTO có 60 ngày kể từ ngày thông báo để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2025/TBT/SAU/25_01227_00_x.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/ARE/656, G/TBT/N/BHR/736, G/TBT/N/KWT/716, G/TBT/N/OMN/560, G/TBT/N/QAT/713, G/TBT/N/SAU/1385, G/TBT/N/YEM/316.

Dự thảo Quy định về giấy ướt dùng một lần của Vương quốc Anh



Ngày 06/02/2025, Vương quốc Anh thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo Quy định về Bảo vệ Môi trường (Sản phẩm Nhựa dùng một lần) (Khăn ướt) (Xứ Wales).

Các quy định này đưa ra lệnh cấm cung cấp khăn lau ướt có chứa thành phần từ nhựa cho 'người tiêu dùng'. Các quy định này sẽ áp dụng cho tất cả các doanh nghiệp ở Wales, và không áp dụng cho:

- Nhà sản xuất hoặc nhập khẩu khăn lau ướt có chứa nhựa.

- Cung cấp, bao gồm cả việc bán và cung cấp miễn phí, khăn lau ướt có chứa nhựa theo hình thức B2B.

- Cung cấp hoặc đề nghị cung cấp khăn lau ướt có chứa nhựa được thiết kế hoặc sản xuất để sử dụng liên quan đến chăm sóc hoặc điều trị y tế.

Dự thảo dự kiến được ban hành tháng 5/2025 và dự kiến có hiệu lực từ tháng 11/2026. Các nước Thành viên WTO có 60 ngày kể từ ngày thông báo để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2025/TBT/GBR/25_01202_00_e.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/GBR/100.

Dự thảo Nghị định hướng dẫn một số điều, khoản thi hành Luật Dược sửa đổi của Việt Nam



Ngày 10/02/2025, Việt Nam thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo Nghị định hướng dẫn một số điều, khoản thi hành Luật Dược sửa đổi.

Dự thảo Nghị định sẽ hướng dẫn Luật số 44/2024/QH15 sửa đổi Luật Dược số 105/2016/QH13, bao gồm các quy định về chính sách dược, ưu đãi đầu tư để thúc đẩy phát triển ngành dược, cập nhật, chia

sẻ cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cho các cơ quan tiếp nhận, thành lập cơ sở bán lẻ thuốc lưu động tại vùng dân tộc thiểu số, miền núi, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, công khai toàn bộ thông tin về giấy phép kinh doanh, chứng chỉ hành nghề dược của dược sĩ phụ trách, thông tin về thuốc đã được phê duyệt, trách nhiệm phối hợp của Bộ Tài chính trong việc chia sẻ thường xuyên với Bộ Y tế thông tin về thuốc phải kiểm soát đặc biệt đã được phép nhập khẩu, xuất khẩu và một số quy định liên quan khác.

Dự thảo Nghị định dự kiến được ban hành tháng 4/2025 và dự kiến có hiệu lực từ ngày 01/7/2025. Các nước Thành viên WTO có 60 ngày kể từ ngày thông báo để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2025/TBT/VNM/25_01270_00_x.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/VNM/336.

Mã thông báo G/TBT/N/CHN/1964.

DANH MỤC QUY CHUẨN KỸ THUẬT, TIÊU CHUẨN VIỆT NAM MỚI BAN HÀNH

Stt	Loại văn bản/ Số hiệu	Trích yếu nội dung	Ngày ban hành	Nội dung chi tiết
1	Thông tư 08/2025/TT-BCA của Bộ Công an	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 09:2025/BCA về Cấu trúc thông điệp dữ liệu trao đổi với Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia	05/02/2025	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Cong-nghe-thong-tin/Thong-tu-08-2025-TT-BCA-Quy-chuan-ky-thuat-cau-truc-thong-diep-du-lieu-trao-doi-voi-Co-so-du-lieu-quoc-gia-642980.aspx
2	Thông tư số 06/2025/TT-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 127:2025/BGTVT về Phân cấp và đóng phương tiện thủy nội địa cao tốc	06/02/2024	https://mt.gov.vn/vn/tin-tuc/95381/ban-hanh-Quy-chuan-ky-thuat-quoc-gia-ve-phan-cap-va-dong-phuong-tien-thuy-noi-dia-cao-toc.aspx
3	Quyết định số 334/QĐ-BCT của Bộ Công Thương	Quyết định về việc đính chính Thông tư số 38/2023/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định kỹ thuật đo đạc, báo cáo, thẩm định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và kiểm kê khí nhà kính ngành Công Thương	06/02/2025	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-nguyen-Moi-truong/Quyết-dinh-334-QĐ-BCT-2025-dinh-chinh-Thong-tu-38-2023-TT-BCT-642105.aspx

DANH MỤC CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT LIÊN QUAN TỚI TBT MỚI BAN HÀNH

Stt	Loại văn bản/ Số hiệu	Trích yếu nội dung	Ngày ban hành	Nội dung chi tiết
1	Kế hoạch 270/KH-UBND của UBND tỉnh Gia Lai	Kế hoạch triển khai thực hiện đề án "Nâng cao hiệu quả thực thi Hiệp định về áp dụng các biện pháp vệ sinh dịch tễ và kiểm dịch động, thực vật (SPS) của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) và cam kết SPS trong khuôn khổ các Hiệp định thương mại tự do" trên địa bàn tỉnh Gia Lai	06/02/2025	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Ke-hoach-270-KH-UBND-2025-Nang-cao-hieu-qua-thuc-thi-Hiep-dinh-ap-dung-bien-phap-ve-sinh-dich-te-Gia-Lai-642498.aspx

Quy định về quản lý chất thải pin của Ấn Độ

Tại phiên họp của Ủy ban TBT tháng 6/2023, Hàn Quốc đã bày tỏ quan ngại thương mại đối với Quy định về quản lý chất thải pin" (S.O. 3984(E), 2022) của Ấn Độ. Biện pháp này của Ấn Độ đã có hiệu lực vào ngày 24/8/2022 và không được thông báo của Ủy ban TBT/WTO.

Theo đó đại diện của Hàn Quốc đã phát biểu rằng: dù tôn trọng những nỗ lực của Ấn Độ trong việc bảo vệ môi trường thông qua các quy định về quản lý chất thải pin, các ngành công nghiệp Hàn Quốc đang gặp khó khăn trong việc tuân thủ các quy định này. Hàn Quốc đã gửi ý kiến về Quy định này cho Ấn Độ thông qua Điểm hỏi đáp TBT vào ngày 23 tháng 2 và ngày 10 tháng 5 năm 2023, nhưng vẫn chưa nhận được sự phản hồi chính thức của Ấn Độ.

Các nội dung quan ngại của Hàn Quốc tập trung vào một số nội dung sau:

Thứ nhất, Quy định thu gom pin thải là 100% so với tổng trọng lượng pin được đưa vào thị trường Ấn Độ trong mỗi chu kỳ tuân thủ (tức là 7, 10 và 14 năm) theo quy định của loại pin, ngoài tỷ lệ mục tiêu thu gom tối thiểu theo từng năm. Mục tiêu thu gom theo chu kỳ là một yêu cầu nghiêm ngặt chưa được thực hiện ở các quốc gia khác và các ngành công nghiệp liên quan của Hàn Quốc đang gặp khó khăn lớn trong việc tuân thủ quy định. Theo đó, Hàn Quốc đề nghị bỏ yêu cầu tương ứng khỏi Quy định.

Thứ hai, để đáp ứng nghĩa vụ "sử dụng tối thiểu vật liệu tái chế trong nước trong Pin mới" được quy định tại mục 4. (14), quy trình sản xuất pin để xuất khẩu sang Ấn Độ phải được quản lý riêng biệt với quy trình sản xuất pin cho các quốc gia khác. Dự kiến rằng sự tách biệt như vậy sẽ gây ra chi phí quá mức cho các công ty Hàn Quốc liên quan và làm giảm năng suất. Do đó, Hàn Quốc muốn yêu cầu miễn áp dụng yêu cầu sử dụng tối thiểu vật liệu tái chế trong nước đối với pin được sản xuất bên ngoài Ấn Độ.

Tại phiên này, Ấn Độ chưa có trả lời chính thức cho các quan ngại của Hàn Quốc, đến phiên họp của Ủy ban TBT tháng 11/2023, Hàn Quốc tiếp tục bày tỏ quan ngại đối với biện pháp này và nhấn mạnh rằng mục tiêu bắt buộc thu gom 100% pin thải cho mỗi chu kỳ tuân thủ là một yêu cầu vô lý chưa từng có tiền lệ quốc tế, gây ra những thách thức lớn cho các ngành công nghiệp liên quan. Bên cạnh đó Hàn Quốc nhắc lại đề nghị miễn áp dụng yêu cầu sử dụng tối thiểu vật liệu tái chế trong nước (trong mục 4.(14) của Quy định) đối với pin mới được sản xuất bên ngoài Ấn Độ. Các công ty sản xuất pin ở các quốc gia khác ngoài Ấn Độ sẽ phải sản xuất pin dành riêng cho thị trường Ấn Độ để đáp ứng yêu cầu này. Việc thực thi các quy định như vậy sẽ đặt ra một thách thức gần như không thể vượt qua đối với các công ty đó.

Tại phiên họp tháng 11/2023, Ấn Độ phản hồi như sau: Mục tiêu Trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất đối với việc tái chế hoặc tân trang pin thải đã được bắt buộc đối với các nhà sản xuất pin, bao gồm cả các nhà nhập khẩu pin. Các nhà sản xuất phải đạt được mục tiêu EPR theo các mục tiêu được cung cấp trong chu kỳ tuân thủ, nếu có. Có hai chu kỳ tuân thủ.

Chu kỳ tuân thủ đầu tiên có mục tiêu EPR hàng năm.

Chu kỳ tuân thủ thứ hai là định kỳ. Tuy nhiên, 60% số lượng pin trung bình được đưa ra thị trường mỗi năm trong chu kỳ tuân thủ thứ hai áp dụng có thể được chuyển sang chu kỳ tuân thủ tiếp theo. Mục tiêu Trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất sẽ bao gồm các mục tiêu thu gom được đề cập trong các bảng của Phụ lục II của Quy tắc quản lý chất thải pin, 2022 và mục tiêu tái chế và/hoặc tân trang 100% của mục tiêu thu gom Trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất trong năm tương ứng.

Nhà sản xuất sẽ đáp ứng nghĩa vụ Trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất thông qua chứng chỉ Trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất do bên tái chế hoặc bên tân trang cung cấp. Trong trường hợp không có chứng chỉ Trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất với bên tái chế hoặc bên tân trang, Nhà sản xuất cũng sẽ có trách nhiệm thu gom. Quy tắc 4(14) nêu rõ như sau: "Trong trường hợp Pin nhập khẩu, Nhà sản xuất phải đáp ứng nghĩa vụ sử dụng tối thiểu bằng cách lấy số lượng vật liệu tái chế đó để các doanh nghiệp khác sử dụng hoặc bằng cách xuất khẩu số lượng vật liệu tái chế đó".

Nhà sản xuất bao gồm cả nhà nhập khẩu ở đây. Quy tắc nói trên thúc đẩy việc tái chế trong nước bằng cách yêu cầu các nhà nhập khẩu cũng phải lấy lượng vật liệu tái chế tối thiểu và để các doanh nghiệp khác sử dụng hoặc bằng cách xuất khẩu số lượng vật liệu tái chế đó.

Đến phiên họp của Ủy ban tháng 3/2024, Trung Quốc đã bày tỏ quan ngại về quy định này. Trung Quốc đánh giá cao nỗ lực của chính phủ Ấn Độ trong việc giảm lượng khí thải gây ô nhiễm, nhưng nhấn mạnh rằng các biện pháp cần tuân thủ Điều 2.2 của Hiệp định TBT, tránh tạo rào cản thương mại không cần thiết. Trước hết và quan trọng nhất là hủy bỏ các yêu cầu tái chế trong thời gian tuân thủ. Trung Quốc đề xuất Ấn Độ duy trì yêu cầu tái chế tối thiểu mỗi năm dựa trên nguyên tắc bảo vệ hợp lý và không áp dụng các yêu cầu tái chế trong thời gian tuân thủ. Thứ hai là hủy bỏ các yêu cầu sản xuất và quản lý riêng biệt. Theo Quy định quản lý chất thải pin, doanh nghiệp sản xuất nên tách riêng pin xuất khẩu sang Ấn Độ với pin xuất khẩu sang các Thành viên khác và thực hiện quản lý riêng biệt, điều này sẽ gây thêm gánh nặng cho các doanh nghiệp. Trung Quốc đề xuất chính phủ Ấn Độ sửa đổi các quy định liên quan và hủy bỏ các yêu cầu sản xuất và quản lý riêng biệt.

Hiện Ấn Độ vẫn đang xem xét các quan ngại của các nước và chưa đưa ra phản hồi chính thức, tuy nhiên Ấn Độ khẳng định sẽ tiếp tục trao đổi với các đối tác để tìm ra các hướng xử lý.

Hệ thống giải quyết tranh chấp của WTO – Những điều cần biết (Phần 04)

Các vấn đề chung và cụ thể liên quan đến giải quyết tranh chấp về TBT

Trong nghiên cứu của Peter Van den Bossche và Werner Zdouc (2013), các quy định của GATT 1994 về giải quyết tranh chấp, DSU và các điều khoản của Hiệp định TBT về vấn đề này do đó được liệt kê. Theo đó, “các cuộc tham vấn và giải quyết tranh chấp liên quan đến bất kỳ vấn đề nào ảnh hưởng đến hoạt động của Hiệp định TBT sẽ tuân theo các quy định của Điều XXIII và XXIII của GATT 1994 do DSU giải thích và áp dụng”. Điều 14.2, 14.3, 14.4 và Phụ lục 2 của Hiệp định TBT có các giải thích về cách giải quyết tranh chấp theo Hiệp định TBT và cách thức tuân thủ DSU. Các tác giả đã chỉ ra rõ ràng các quy định liên quan đến giải quyết tranh chấp trong WTO.

Một tác giả khác đã phân tích các trường hợp giải quyết tranh chấp liên quan đến TBT của WTO và tác động đối với các nền kinh tế APEC (NAM Sang-yirl, 2015). Trong nghiên cứu của Nam Sang Yirl, thủ tục giải quyết tranh chấp của WTO và một số vụ kiện DS liên quan đến Hiệp định TBT có sự tham gia của các nền kinh tế APEC đã được nêu. Nghiên cứu cũng minh họa số liệu thống kê về các cuộc tham vấn được yêu cầu và do các nền kinh tế APEC thực hiện. Tác giả đã nêu năm kết quả chính và ý nghĩa đối với APEC về hợp tác liên quan đến các vấn đề TBT. Đầu tiên, đó là tầm quan trọng của việc nâng cao hiểu biết về các đặc điểm và xu hướng của TBT. Thứ hai, trong hợp tác quốc tế về TBT, các thành viên phát triển và đang phát triển của APEC có thể xác định được cấu trúc và xu hướng khác nhau. Thứ ba, cần xây dựng hệ thống tham vấn và hợp tác quản lý giữa các nền kinh tế APEC để trao đổi thông tin và kinh nghiệm. Thứ tư, các nền kinh tế APEC cần xác định các vấn đề và sự cố liên quan đến quá trình thông báo và thảo luận về TBT của WTO để xem xét và cải thiện thêm. Cuối cùng, APEC cần đóng vai trò chủ đạo trong việc xóa bỏ TBT trong các nền kinh tế thành viên.

WTO cũng có một loạt các báo cáo và nghiên cứu về giải quyết tranh chấp. “Giải quyết tranh chấp của WTO: Tóm tắt vụ việc một trang 1995-2016” của WTO là báo cáo tổng hợp về tất cả các tranh chấp được giải quyết theo WTO bao gồm các vụ việc TBT. Báo cáo này cung cấp bản tóm tắt ngắn gọn về những phát hiện chính của báo cáo hội đồng và báo cáo của Cơ quan Phúc thẩm cho từng tranh chấp mà không có phân tích và không phân loại các trường hợp theo các thỏa thuận khác nhau của WTO. “Báo cáo giải quyết tranh chấp năm 2012” của WTO và Đại học Cambridge cũng tiếp cận tương tự. Trong báo cáo này, các trường hợp được chia thành các tập từ 1 đến 13 với bản tóm tắt cho từng trường hợp. Một số nguyên tắc của Hiệp định TBT như “sản phẩm tương tự” và không phân biệt đối xử được diễn giải trong giải quyết tranh chấp của WTO được tóm tắt ngắn gọn (WTO, 2012).

Theo M. Mahdi Ghodsi và Jan J. Micahlek (2014), có mối liên hệ giữa các mối quan tâm thương mại cụ thể và các tranh chấp về TBT. Họ chỉ ra rằng tranh chấp trong WTO bắt đầu khi chính phủ của một quốc gia thành viên tin rằng một thành viên khác đang vi phạm một trong các thỏa thuận của WTO. Thành viên khiếu nại phải xác định các thỏa thuận bị vi phạm và yêu cầu thành lập hội đồng. Họ cũng nêu rõ xu hướng của DS và các mối quan tâm thương mại cụ thể về TBT.

Các vấn đề thường được các Thành viên WTO nêu ra và được Ban hội thẩm và Cơ quan Phúc thẩm xem xét trong các tranh chấp liên quan đến TBT của WTO bao gồm việc xác định tiêu chuẩn quốc tế, định nghĩa về các Quy chuẩn kỹ thuật và không phân biệt đối xử/đối xử không kém thuận lợi hơn đối với các sản phẩm tương tự.

Tiêu chuẩn quốc tế là vấn đề xuất hiện trong nhiều vụ kiện TBT. Theo Luciana D.O. Silveira và Thomas Obersteiner (2013) và Ross Becroft (2012), các tranh chấp TBT có liên quan không được giải quyết thông qua khái niệm về các tiêu chuẩn theo Phụ lục 1.2. Tuy nhiên, một số tranh chấp liên quan đến “các tiêu chuẩn quốc tế” theo Điều 2.4 của Hiệp định TBT.

Theo Luciana D.O. Silveira và Thomas Obersteiner (2013), một biện pháp được xác định là một Quy chuẩn kỹ thuật theo nghĩa của Phụ lục 1.1 của Hiệp định TBT, đặc biệt là không được phân biệt đối xử giữa các sản phẩm tương tự có nguồn gốc khác nhau hoặc giữa các sản phẩm trong nước và nước ngoài hoặc hạn chế thương mại hơn mức cần thiết.

Luciana D.O. Slveira và Thomas Obersteiner (2013) chỉ ra sự cố gắng của việc giải thích nhãn bắt buộc vì các biện pháp dán nhãn có thể được coi là các quy định hoặc tiêu chuẩn kỹ thuật tùy thuộc vào cách thức bắt buộc hoặc tự nguyện của nó.

Nếu Hiệp định TBT hoặc sự phân biệt đối xử của GATT có thể được sử dụng để thách thức biện pháp của một Thành viên WTO, thì giá trị gia tăng của Hiệp định TBT là gì. Theo Cherise M.Valles (2016), câu hỏi này nên được thảo luận giữa các Thành viên WTO.

“Đối xử không kém thuận lợi” theo Điều 2.1 của Hiệp định TBT đã được xác định theo hai bước. Đầu tiên, liệu Quy chuẩn kỹ thuật có sửa đổi các điều kiện cạnh tranh trên thị trường của Thành viên quản lý theo hướng gây bất lợi cho nhóm sản phẩm nhập khẩu hay không. Thứ hai, liệu tác động bất lợi đối với hàng nhập khẩu có bắt nguồn hoàn toàn từ sự phân biệt hợp pháp về mặt quy định hay không (Maria Alcover & Ana María Graés, 2016).

(Còn tiếp)